

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/DS-ST

Ngày: 05/5/2020

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mận

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Tiến Tịnh, bà Nguyễn Thúy Luân

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Kim Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 202/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXX-ST ngày 10 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công C (có mặt).

Địa chỉ thường trú Thôn 9, xã S, huyện J, tỉnh N.

Nơi ở T 6, xã S, huyện J, tỉnh N.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc C và bà Vũ Thị N (vắng mặt). Ông C có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn S, xã G, huyện M, tỉnh N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công C trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa: Vào ngày 21/5/2019 do có mối quan hệ quen biết nên bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công C có cho Ông Nguyễn Ngọc C và bà Vũ Thị N vay số tiền 210.000.000 đồng (*Hai trăm mười triệu đồng*). Hai bên thỏa thuận thời hạn trả vào trong thời hạn 07 ngày, hai bên không thỏa thuận lãi suất. Khi vay, hai bên có lập giấy viết tay ngày 21/5/2019.

Sau khi nhận tiền vay, dù đã nhiều lần nhắc nhở, yêu cầu thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng nhưng ông C và bà Nga không thanh toán số tiền đã vay cho bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công C. Nên bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công C làm đơn khởi kiện yêu cầu Ông Nguyễn Ngọc C và bà Vũ Thị N phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông, bà số tiền đã vay là 210.000.000 đồng và lãi suất theo qui định.

Tại phiên tòa ông C, bà H thay đổi yêu cầu khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ gốc là 210.000.000 đồng, không yêu cầu trả lãi suất.

Theo ý kiến trình bày của bị đơn ông Nguyễn Ngọc C trong quá trình giải quyết vụ án: ông C thừa nhận có vay của ông Nguyễn Công C và Bùi Thị H số tiền 210.000.000 đồng vào ngày 21/5/2019, thời hạn trả tiền trong thời hạn 07 ngày, 02 bên không thỏa thuận lãi suất. Mục đích vay tiền về để trả nợ cho ngân hàng, tuy nhiên khi trả nợ xong cho ngân hàng thì ông, bà không vay lại được tiền nên không trả được nợ cho ông C, bà H. Nay đối với yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công C thì ông đồng ý trả số tiền 210.000.000 đồng.

Đối với bị đơn bà Vũ Thị Nga: trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án; các giấy triệu tập và thông báo về phiên hòa giải đối với bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Ngọc C, mặc dù đã nhận được các văn bản tố tụng do Tòa án tổng đạt nhưng bà Vũ Thị N vẫn không tham gia các buổi làm việc tại Tòa án. Nên Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã tổng đạt các văn bản của Tòa án theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên bà Nga cố tình vắng mặt không có lý do chính đáng trong tất cả các lần triệu tập của Tòa án (ông C có mặt làm việc tại Tòa án 01 lần). Do đó, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil tiến hành mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là bà Vũ Thị Nga,

Tại bản tự khai của ông Nguyễn Ngọc C đã xác định nội dung ghi trong giấy ngày 21/05/2019 là do vợ ông là bà Vũ Thị N viết, vợ chồng ông đã nhận vay đủ số tiền, nên ông không yêu cầu Tòa án giám định chữ viết. Vợ chồng ông đã nhận được các giấy tờ do Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tổng đạt, ông đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà H, ông C có đơn yêu cầu Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời để ngăn chặn tẩu tán tài sản của ông Nguyễn Ngọc C và bà Vũ Thị N để đảm bảo cho việc thi hành án đối với thửa đất số 32, tờ bản đồ số: (Trích đo số 01-2013), diện tích 3246,3 m² được Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO 994115 ngày 30/6/2014 mang tên ông Nguyễn Ngọc C và bà Vũ Thị N đất tại: Thôn Bắc Sơn, xã Đắk Gàn, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công C yêu cầu Ông Nguyễn Ngọc C và bà Vũ Thị N phải trả số tiền gốc 210.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi suất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil tham gia phiên toà xác định việc tuân thủ theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm đều tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật:

- Về thời hiệu khởi kiện là không vi phạm thời hiệu khởi kiện quy định tại Điều 97 BLTTDS.

- Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35, Điều 39 BLTTDS.

- Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil xác định quan hệ pháp luật phát sinh tranh chấp là tranh chấp hợp đồng vay tài sản là đúng quy định tại khoản 3 Điều 26 BLTTDS.

- Về thu thập chứng cứ: Tòa án thu thập chứng cứ đúng quy định tại Điều 97 BLTTDS.

- Về thời hạn chuẩn bị xét xử và thời gian mở phiên tòa là đảm bảo theo quy định tại khoản 4 Điều 203 BLTTDS.

- Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu: Không vi phạm thời hạn theo quy định tại Điều 220 BLTTDS.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công C: Buộc bị đơn Ông Nguyễn Ngọc C và bà Vũ Thị N phải trả cho Bùi Thị H và ông Nguyễn Công C số tiền 210.000.000 đồng.

- Chấp nhận ý kiến tại phiên tòa của nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả lãi suất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công C khởi kiện yêu cầu Ông Nguyễn Ngọc C và bà Vũ Thị N phải trả số tiền vay ngày 21/5/2019, phát sinh tranh chấp từ hợp đồng dân sự vay tài sản được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 463 của Bộ luật dân sự.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 21/5/2019, Ông Nguyễn Ngọc C và bà Vũ Thị N vay tiền của bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công C, thời hạn trả nợ là 07 ngày, tức là ngày 28/5/2019. Ngày 14/8/2019, bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công C làm đơn khởi kiện tại Tòa án là còn trong thời hạn theo quy định tại Điều 429 của Bộ luật dân sự.

[1.3] Bị đơn là Ông Nguyễn Ngọc C và bà Vũ Thị N có địa chỉ tại thôn 06, xã Bắc Sơn, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông. Nên Tòa án nhân dân huyện

Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thụ lý và giải quyết là đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.4] Bị đơn ông Nguyễn Ngọc C và bà Vũ Thị Nga, trong quá trình giải quyết vụ án Ông Nguyễn Ngọc C và bà Vũ Thị N vắng mặt nên Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về kiểm tra, giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ nhưng không tiến hành hòa giải được; Ngày 06/02/2020 Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã thông báo cho Ông Nguyễn Ngọc C và bà Vũ Thị N biết toàn bộ nội dung kết quả mở phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 210 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.5] Sau khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử, mặc dù đã hai lần được Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil triệu tập tham gia phiên tòa nhưng bà Vũ Thị N vắng mặt không có lý do chính đáng gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Mặt khác sự vắng mặt của bà Vũ Thị N đã không cung cấp được cho Tòa án chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình và phản bác lại đối với yêu cầu của nguyên đơn.

[1.6] Vì vậy, theo quy định tại khoản 4 Điều 91 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, bà Vũ Thị N phải chịu hậu quả của việc không đưa ra được chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình và Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil tiến hành mở phiên tòa để xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là bà Vũ Thị N là phù hợp.

[1.7] Ngày 13/3/2020, ông Nguyễn Ngọc C có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc C.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công C yêu cầu Ông Nguyễn Ngọc C và bà Vũ Thị N phải thanh toán số tiền gốc đã vay là 210.000.000 đồng theo giấy viết tay ngày 21/5/2019. Trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Ngọc C thừa nhận có vay của ông Nguyễn Công C và bà Bùi Thị H số tiền 210.0000.000 đồng vào ngày 21/5/2019. Nên căn cứ Điều 463 và khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về hợp đồng vay tài sản và nghĩa vụ trả nợ của bên vay, Hội đồng xét xử nhận thấy, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền đã vay là 210.000.000 đồng là có căn cứ nên chấp nhận.

Xét quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa là có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử cần chấp nhận là phù hợp.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu Ông Nguyễn Ngọc C và bà Vũ Thị N phải trả số tiền 210.000.000 đồng. Chấp nhận ý kiến của nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả tiền nợ lãi.

[3] Về án phí Dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 và của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội thì bị đơn Ông Nguyễn Ngọc C và bà Vũ Thị N phải chịu án phí sơ thẩm số tiền 10.500.000đồng. Trả lại cho bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công C số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.250.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 208, Điều 210, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463, Khoản 1, Điều 466; khoản 1 Điều 470; Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công C
 - Buộc Ông Nguyễn Ngọc C và bà Vũ Thị N phải trả cho bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công C số tiền 210.000.000 đồng (*Hai trăm mười triệu đồng chẵn*) theo giấy bà Nga ghi ngày 21/05/2019.
 - Việc trả tiền được thực hiện một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Kể từ ngày bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công C có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, Ông Nguyễn Ngọc C và bà Vũ Thị N phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất lãi suất qui định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Nguyễn Ngọc C và bà Vũ Thị N phải nộp 10.500.000 đồng (*Mười triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công C số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.250.000 đồng (*Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0001745, ngày 09/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Đắk N.
3. Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b

và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã R;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đỗ Thị Mận